TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 84/2018/QĐST-KDTM	*Quận 7, ngày 28 tháng 9 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số 75/2018/TLST-KDTM ngày 17 tháng 8 năm 2018 về tranh chấp "Hợp đồng mua bán hàng hóa".

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Công ty Cổ phần A

Trụ sở: 271 đường A, khu B, phường C, Thành phố D, tỉnh Bắc Ninh

Người đại diện hợp pháp: Ông Lê Công K, sinh năm 1983 - Là người đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền ngày 15/8/2018)

- *Bị đơn:* Công ty TNHH B

Trụ sở: Lầu 1, tòa nhà H&N, 151 đường X, phường Y, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện hợp pháp:

1/ Bà Phạm Thị H, sinh năm 1982

2/ Bà Trần Thị Út M, sinh năm 1989

Là người đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền số công chứng 015804, quyển số 02 ngày 28/8/2018 tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Văn Tuấn).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Các đương sự xác nhận về số nợ phải trả: Công ty TNHH B xác nhận còn nợ Công ty Cổ phần A số tiền gốc là 4.807.048.550 đồng và số tiền lãi chậm thanh toán (6.24%/năm) là 247.992.092 đồng; tổng cộng là: 5.055.040.642 đồng.

2.2. Các bên thỏa thuận về phương thức và thời gian thanh toán:

Công ty Cổ phần A đồng ý cho Công ty TNHH B trả số nợ gốc và lãi còn thiếu nêu trên bằng cách trả làm một lần ngay sau khi quyết định công nhận sự thỏa thuận này có hiệu lực, cho đến hạn cuối là ngày 15/11/2018.

Công ty Cổ phần A rút lại một phần yêu cầu khởi kiện bổ sung, cụ thể: không yêu cầu Công ty TNHH B thanh toán tiền phạt do vi phạm nghĩa vụ thanh toán là 68.400.684 đồng.

Trong trường hợp Công ty TNHH B vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo thỏa thuận nêu trên thì Công ty Cổ phần A có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền buộc Công ty TNHH B thanh toán ngay toàn bộ số tiền còn lại chưa thanh toán.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của Công ty Cổ phần A cho đến khi thi hành xong khoản tiền nêu trên, hàng tháng Công ty TNHH B còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả tại thời điểm thanh toán. Thi hành tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2.3. Về án phí sơ thẩm: Các đương sự thống nhất thỏa thuận:

Công ty TNHH B chịu án phí đối với vụ án về tranh chấp kinh doanh thương mại sơ thẩm là 56.527.520 đồng.

Hoàn lại cho Công ty Cổ phần A số tiền là 56.669.354 đồng theo biên lai thu số AA/2017/0025893 ngày 17/8/2018 do Chi cục Thi hành án Quận 7 lập.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 1, 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:
- TAND TPHCM;
- VKSND Quận 7;
- CC THADS Quận 7;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VP, HS (TK Dung).

THẨM PHÁN
Đã ký

Trần Thị Thủy